

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2017/HSST
Ngày 08/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dua.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vàng A Hý ;
2. Ông Trần văn Vũ.

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2017/HSST ngày 06/10/2017 đối với bị cáo:

Cháng Thị M sinh năm: 1982 tại huyện T – Điện Biên.

Trú tại: Bản N4, xã N, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: Không; Bố đẻ: Cháng A C (đã chết) và mẹ đẻ: Giàng Thị L (đã chết); Chồng là: Giàng B sinh năm: 1982; Bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh ngày 10/3/2016; Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt ngày 23/6/2017 tạm giữ đến ngày 24/6/2017 được tại ngoại do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch: Ông Vàng A P- Địa chỉ: Trung tâm huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Cháng Thị M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 22/6/2017, Cháng Thị M một mình đi từ nhà bản N4, xã N, huyện NP, tỉnh Điện Biên đi lên khu vực biên giới Việt – Lào thuộc bản N3, xã

N, huyện NP, tỉnh Điện Biên để làm nương, mục đích đi làm nương gặp ai có thuốc phiện bán thì mua một ít về sử dụng cho bản thân. Khoảng 12 giờ ngày 22/6/2017, Cháng Thị M đang làm nương thì có một người đàn ông dân tộc Mông đi bộ đến chỗ M, M không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó ở đâu. Sau đó người đàn ông dân tộc Mông có hỏi M là có mua thuốc phiện không. M trả lời là có mua thuốc phiện, người đàn ông đó hỏi lại M là mua bao nhiêu tiền, M bảo ông ta là mua ba trăm nghìn đồng, ông ta đồng ý bán cho M. Rồi ông ta lấy từ túi quần ra 03 gói thuốc phiện được gói bằng giấy ni lông màu trắng đưa cho M. M cầm lấy 03 gói thuốc phiện rồi cho vào một túi vải màu đen đeo trước bụng, rồi M lấy số tiền 300.000đ đưa cho người đàn ông đó. Ông ta cầm lấy tiền rồi đi vào rừng M không biết không biết ông ta đi đâu, làm gì. Đêm hôm đó Cháng Thị M ngủ qua đêm ở trên lán nương đến sáng ngày 23/6/2017 Cháng Thị M mang theo 03 gói thuốc phiện đi bộ từ trên nương về nhà ở bản N4, xã N trên đường đi về đến khu vực bản N3, xã Nthì gặp tổ công tác Đoàn biên phòng Na Cô Sa, làm nhiệm vụ yêu cầu M dừng lại kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện trong túi vải màu đen đeo trước bụng của M có 03 gói thuốc phiện được gói bằng giấy nylon màu trắng. Cháng Thị M khai nhận 03 gói thuốc phiện đó là của M đi mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 24/6/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ số ma túy thu giữ của Cháng Thị M có trọng lượng 10,17 gam (Mười phẩy mười bảy) gam.

Tại bản kết luận giám định số 598/GĐ - PC54 ngày 17/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Cháng Thị M là chất ma túy: Loại thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 68/QĐ-VKS-HS ngày 05 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Cháng Thị M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194/BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cháng Thị M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 7 và điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS, xử phạt Cháng Thị M mức án từ 18 đến 24 tháng tù; Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS để xử lý vật chứng; Không đề xuất áp dụng hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Cháng Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hồi 09 giờ 45 phút ngày 23/6/2017 tổ công tác Đoàn biên phòng Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên phát hiện Cháng Thị M đang trên đường đi mua ma túy về sử dụng, thu giữ 10,17 gam thuốc phiện. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Cháng Thị M đã có hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194/BLHS.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Cháng Thị M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật do bị cáo nghiện ma túy nên bị cáo đã cố tình phạm tội. Vì vậy để góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo Cháng Thị M phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu mức hình phạt tương xứng về hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Căn cứ vào quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 Về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 để xử lý bị cáo theo hướng có lợi.

Xét nhân thân: Bị cáo Cháng Thị M từ nhỏ không được đi học, do nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo đã phạm tội trong vụ án này. HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. Xét hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 194 BLHS, xét thấy bị cáo Cháng Thị M có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người dân ông dân tộc Mông đã bán thuốc phiện cho bị cáo M do không rõ tên tuổi và địa chỉ nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng vụ án: Gồm 03 gói thuốc phiện có tổng trọng lượng 10,17 gam (Đã trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 4,17 gam). Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS, tuyên tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Cháng Thị M có giấy chứng nhận hộ nghèo số 216/BCĐ do Ủy ban nhân dân xã N, huyện NP cấp, bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2017 nên xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của Chính phủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố Cháng Thị M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS; Khoản 3 Điều 7 và điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 Về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Xử phạt bị cáo Cháng Thị M 18 (*Mười tám*) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ 02 ngày, bị cáo còn phải thi hành tiếp 17 tháng 28 ngày, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu hủy 06 (Sáu) gam thuốc phiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Pồ.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Cháng Thị M được miễn án phí Hình sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Bị cáo kháng cáo tại ngoại).

Nơi nhận:

- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và THA Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện NP;
- CQĐT Công an huyện NP;
- THAHS huyện NP;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa